

Bản án số: 142/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26-9-2024

V/v “*Tranh chấp về ly hôn,  
nuôi con khi ly hôn giữa  
bà Vân và ông Trí*”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trần Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà La Thị Thu Nga

2- Bà Đoàn Thị Mên

**- Thư ký Tòa án:** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 130/2024/QĐXX-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10-9-2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1985, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Hoàng Đình T, sinh năm 1975, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27-5-2024, bản khai ngày 11-7-2024, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 11-7-2024, ngày 12-8-2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Hoàng Đình T chung sống như vợ chồng vào năm 2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 19/5/2006. Vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T cờ bạc, vợ chồng bất đồng ý kiến nên thường xuyên cãi vã, xô xát đến đầu năm 2021 thì sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không gặp nhau để bàn chuyện hàn gắn. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn ông T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung Hoàng Đình Đ, sinh ngày 14/9/2006, Hoàng Đình N, sinh ngày 27/12/2013 và Hoàng Đình N1, sinh ngày 01/11/2016 đang sống cùng bà, nếu ly hôn bà yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hoàng Đình T là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt.

Kết quả xác minh ngày 11-6-2024 tại ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác định ông bà có mâu thuẫn và sống ly thân đã lâu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Không tham gia (Theo Công văn số 210/CV-VKS ngày 30/8/2024).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận định:

[2] Về tố tụng:

[ 2.1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị V là nguyên đơn tranh chấp với ông Hoàng Đình T là bị đơn về ly hôn, nuôi con khi ly hôn; ông T có nơi cư trú tại huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Về xét xử vắng mặt: Bà V là nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 10-9-2024; ông T là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ

lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về hôn nhân:*

[3.1.1] Bà V và ông T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 19/5/2006 (Giấy chứng nhận số 14) nên hôn nhân này là hợp pháp.

[3.1.2] Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo bà V là do ông T cờ bạc, vợ chồng bất đồng ý kiến nên thường xuyên cãi vã, xô xát đến đầu năm 2021 thì sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không gặp nhau để bàn chuyện hàn gắn. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn ông T.

[3.1.3] Tòa án triệu tập ông T nhiều lần để hòa giải hàn gắn nhưng ông không đến để hòa giải. Qua xác minh tại địa phương xác định có mâu thuẫn và sống ly thân đã lâu. Cho thấy, mâu thuẫn của ông bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà V ly hôn ông T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về nuôi con chung:* Ông bà có 03 con chung Hoàng Đình Đ, sinh ngày 14/9/2006, Hoàng Đình N, sinh ngày 27/12/2013 và Hoàng Đình N1, sinh ngày 01/11/2016 đang sống cùng bà V, nếu ly hôn bà yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Xét thấy, hiện nay cháu Đ đã trưởng thành, tự lo cuộc sống; cháu N và cháu N1 là người chưa thành niên, đang ở cùng bà V, nguyện vọng các cháu muốn ở cùng mẹ nên chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà V; bà không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; ông T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[3.3] *Về chia tài sản chung:* Bà không yêu cầu nên không xem xét.

[4] *Về án phí:* Bà V phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. *Về hôn nhân:* Cho bà Nguyễn Thị V ly hôn ông Hoàng Đình T.

2. *Về nuôi con chung*: Bà Nguyễn Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Đình N, sinh ngày 27/12/2013 và Hoàng Đình N1, sinh ngày 01/11/2016; bà V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; ông Hoàng Đình T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị V không yêu cầu.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng số 0000793 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; bà Nguyễn Thị V đã nộp đủ; ông Hoàng Đình T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Hội,  
huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Trần Hiến**